TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIA** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 06-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Ngọc Quý

Ông Hứa Văn Hòa

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Lý, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:12/2022/HSST, ngày 02 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lục Diệp T, sinh ngày 21/01/1985, tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn C (đã chết) và bà Trần Thị D, sinh năm 1952; vợ con chưa có; bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là người con thứ nhất; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự ngày 21/4/2011 Lục Diệp T bị Công an huyện Bình Gia xử phạt hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng, nay chưa thi hành xong; về nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong và được coi là đương nhiên xóa án tích, ngày 22/5/2007 Lục Diệp T bị Công an huyện Bình Gia xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng đã thi hành và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2022 đến nay. Có mặt.

2. La Quang H, sinh ngày 14/3/1992, tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn K, sinh năm 1960 và bà Ma Thị H, sinh năm 1961; vợ Nguyễn Huyền Tr, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2013; bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là người con thứ 3; tiền án: Không có, tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chấp hành xong ngày 26/4/2021; về nhân thân: Ngày 23/02/2011 bị Công an huyện Bình Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm an ninh trật tự - an toàn xã hội bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng đã thi hành xong 27/02/2011 và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2022 đến nay. Có mặt.

Các bị hại:

1. Anh Vy Văn C, sinh ngày 16/01/1992. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Dương Xuân H1, sinh ngày 17/11/1984. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện B1, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Anh Hoàng Kim T1, sinh ngày 01/01/1985. Địa chỉ: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

4. Ông Hoàng Minh H2, sinh ngày 11/12/1957. Địa chỉ: Khối phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

5. Anh Hoàng Văn H3, sinh ngày 20/6/1979. Địa chỉ: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

6. Anh Trần Văn C, sinh ngày 22/9/1979. Địa chỉ: Khối phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

7. Bà Hà Thị S, sinh ngày 08/10/1960. Địa chỉ: Khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Lý Văn Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khối phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Khúc Văn K, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khối phố T1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Bà Ma Thị H4, sinh năm 1962. Địa chỉ: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Ông La Văn K1, sinh năm 1960. Địa chỉ: Khối phố Toàng Chu, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

5. Bà Nguyễn Mai N, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khối phố T1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

6. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khối phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/01/2022 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bình Gia nhận được tin báo của anh Vy Văn C, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn nội dung: Khoảng từ 05 giờ 00 phút đến 19 giờ 00 phút ngày 13/01/2022, anh bị kẻ gian trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, màu đen, BKS: 12K7-6651 tại đường Quốc lộ 279 thuộc địa phận thôn N, xã H, huyện B, Lạng Sơn. Cơ quan Điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh vụ việc. Kết quả xác minh xác định các đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên là Lục Diệp T, sinh năm 1985. Trú tại Thôn N, xã H, huyện B và La Quang H, sinh năm 1992. Trú tại Khối phố T, Thị trấn B, huyện B. Qua đấu tranh, khai thác các đối tượng Lục Diệp T và La Quang H khai nhận từ ngày10/12/2021 đến ngày17/01/2022 Lục Diệp T và La Quang H cùng nhau thực hiện 09 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn xã H và Thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 10/12/2021, Lục Diệp T cùng La Quang H đi bộ qua nhà Văn hóa Thôn T cũ. Địa chỉ Khối phố T, Thị trấn B, huyện B thấy trước cửa nhà Văn hóa có nhiều tấm cốt pha của công trình thủy lợi anh Dương Xuân H1 đang xây dựng, quan sát thấy không có người quản lý nên Lục Diệp T và La Quang H lén lút cất giấu 04 tấm cốt pha bằng sắt vào bao tải: 02 tấm có kích thước 1,5m x 0,2m; 02 tấm còn lại có kích thước 1,5m x 0,3m, sau đó Lục Diệp T và La Quang H khiêng 04 tấm cốt pha ra đường Quốc lộ 1B hướng đi huyện B1, gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi, thu mua sắt vụn. Lục Diệp T và La Quang H bán 04 tấm cốt pha trộm cắp được cho người đàn ông này được tổng số tiền 600.000 đồng, số tiền bán được Lục Diệp T và La Quang H chia nhau tiêu sài vào việc cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, Lục Diệp T cùng La Quang H đi bộ đến Công trình Thủy Lợi đang thi công của anh Dương Xuân H1. Địa chỉ Khối phố T, Thị trấn B, huyện B. Do đã có sự quan sát từ lần trộm cắp trước đó, Lục Diệp T và La Quang H thấy có nhiều tấm cốt pha, không có ai trông coi, quản lý. Lục Diệp T và La Quang H đã lén lút chọn lấy 05 tấm cốt pha bằng sắt cho vào bao tải: 03 tấm kích thước 1,5m x 0,3m, 02 tấm kích thước 1,5 x 0,4m, sau đó Lục Diệp T và La Quang H cùng nhau khiêng 05 tấm cốt pha đi theo đường bê tông ra đường Quốc lộ 279 gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đi xe mô tô không rõ Biển kiểm soát. Lục Diệp T và La Quang H vẫy lại và bán 05 tấm cốt

trộm cắp được cho người đàn ông này, được tổng số tiền 800.000 đồng, số tiền bán được chia nhau tiêu sài cá nhân.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 18/12/2021, Lục Diệp T cùng La Quang H đi bộ từ ngã ba đường 279 dọc theo đường Quốc lộ 1B, hướng đi huyện B1 đến đoạn T thuộc địa phận Khối phố T, Thị trấn B, huyện B. Lục Diệp T và La Quang H rẽ vào đường ruộng, đi đến lán của anh Hoàng Văn H3 thấy phía bên dưới lán có nhiều gà, không ai trông coi. Lục Diệp T và La Quang H lấy 02 bao tải có sẵn ở lán, mở cửa chuồng gà bắt tổng cộng 14 con gà, tổng trọng lượng 30kg, sau đó đó mỗi người vác một bao tải gà đi bộ ra đến nhà Nguyễn Mai N, sinh năm 1966, trú tai Khối phố T1, thị trấn B, huyện B bán được số tiền 1.200.000 đồng, số tiền bán được Lục Diệp T và La Quang H chia nhau tiêu sài cá nhân.

Vụ thứ tư: Khoảng 19 giờ ngày 30/12/2021, Lục Diệp T cùng La Quang H đi bộ từ Đường Ngã ba Quốc lộ 279 vào lán ông Hoàng Minh H2 tại Gò Đon Luông. Địa chỉ Khối phố C, thị trấn B, thấy cạnh lán có chuồng gà , không ai trông coi. Lục Diệp T và La Quang H mỗi người dùng một bao tải có sẵn ở lán, mỗi người bắt lấy 05 con gà, tổng trọng lượng 20kg vào bao tải, sau đó mỗi người vác một bao gà đi ra chợ B, La Quang H bán cho nhà Nguyễn Mai N, sinh năm 1966, trú tai khối phố T1, thị trấn B, huyện B 05 con gà được số tiền 550.000 đồng, còn Lục Diệp T bán cho anh Khúc Văn K, sinh năm 1981, trú tại khối phố T1, thị trấn B, huyện B 5 con gà được số tiền 500.000 đồng, số tiền bán được Lục Diệp T và La Quang H tiêu sài cá nhân.

Vụ thứ năm: Khoảng 20 giờ ngày 04/01/2022, Lục Diệp T hẹn La Quang H ra đường Quốc lộ 279, sau khi gặp nhau, Lục Diệp T và La Quang H rẽ vào cánh đồng thấy một nhà cấp bốn của anh Trần Văn C, sinh năm 1979, trú tại khối phố C, thị trấn B đang xây dựng, quan sát thấy không có người trông coi, quản lý nên Lục Diệp T và La Quang H đi vào trong nhà, phá khóa nhà vệ sinh và lén lút lấy tài sản. La Quang H lấy 01 chiếc máy hàn JASIC, trọng lượng 04kg. Còn Lục Diệp T lấy 01 chiếc kìm cộng lực bằng kim loại, dài 93cm, rộng 10cm, dày 01cm. Sau đó Lục Diệp T và La Quang H mang máy hàn, kìm đã trộm cắp được mang về nhà La Quang H cất giấu. Sáng ngày 05/01/2022, La Quang H cùng Lục Diệp T lấy chiếc máy hàn bán cho một người đàn ông thu mua sắt vụn không quen biết tại chợ B được số tiền 700.000 đồng, hai người chia nhau tiêu sài cá nhân, đối với chiếc kìm cộng lực La Quang H đã giao nộp cho cơ quan điều tra.

Vụ thứ sáu: Khoảng 19 giờ ngày 10/01/2022, Lục Diệp T cùng La Quang H đi bộ từ ngã ba đường 279 dọc đường Quốc lộ 1B theo hướng B - B1, khi đi đến khu vực Trầm Ải, thuộc Khối Phố T, Thị trấn B, thấy chân núi có một chiếc lán của anh Hoàng Kim T1 không có người trông coi, gầm lán có nhiều gà, vịt. H và T cùng nhau bắt 36 (ba mươi sáu) con vịt, 10 (mười) con gà, tổng trọng lượng 84,8 kg cho vào 03 (ba) chiếc lồng có sẵn. Sau đó T và H gọi điện thoại cho Lý Văn Đ, sinh năm 1984, trú tại khối phố 2, thị trấn B, huyện B đến chở gà, vịt đi bán và

hứa trả tiền công xe ôm cho Đ 150.000đ. Đ đồng ý và chở 02 (hai) lần T, H đi đến nhà anh Khúc Văn K, sinh năm 1981 và nhà Nguyễn Mai N sinh năm 1966. Đều trú tại khối phố T1, thị trấn B, huyện B bán tổng số 20 con gà, vịt, được tổng số tiền 1.460.000 đồng, còn 05 con gà chết không bán được bỏ vào thùng rác. Còn 26 con vịt Lý Văn Đ chở Lục Diệp T, La Quang H lấy đi cất giấu, 18 con cất tại Hang Thẩm Khách, 08 con cất nhà H. Sáng ngày 11/01/2022, Lục Diệp T vào hang Thẩm Khách lấy18 con vịt sang B1 bán, nhưng không bán được nên Lục Diệp T thả xuống ruộng ở huyện B1. Còn 08 con vịt La Quang H không ở nhà nên nhờ Lý Văn Đ đến lấy đi thả tại khu vực Trầm Ải, thuộc Khối phố T, thị trấn B gần địa điểm đón Lục Diệp T và La Quang H chở gà, vịt đi bán. Số tiền bán được Lục Diệp T và La Quang H chia nhau tiêu sài cá nhân. Lý Văn Đ không được chia số tiền trên chỉ được trả tiền công chở Lục Diệp T và La Quang H đi bán gà, vịt là 100.000 đồng, Lục Diệp T và La Quang H còn nợ Lý Văn Đ 50.000 đồng.

Vụ thứ bẩy: Khoảng 18 giờ ngày 13/01/2022, Lục Diệp T gọi điện thoại hẹn La Quang H đến ngã 3 đường Quốc lộ 279. Sau khi gặp nhau, T nói với H "*Ở đường 279 gần xưởng bà V có một chiếc xe máy cũ để ở cạnh đường cả ngày* ". T rủ H đi trộm cắp chiếc xe mô tô bán lấy tiền tiêu sài, H đồng ý, cả hai đi bộ dọc đường Quốc lộ 279 hướng B - T. Đến nơi T và H thấy ở bên trái đường Quốc lộ 279 thuộc địa phận Thôn N, xã H, huyện B có 01 chiếc xe mô tô màu đen, nhãn hiệu SUNFAT, BKS 12K7-6651 của anh Vy Văn C dựng cạnh đường. T và H quan sát không thấy có người quản lý nên rút dây điện ở khóa điện, xe nổ máy. Sau đó T chở H đi theo hướng chợ B. T nói với H xe sắp hết xăng, H nói ở gần sân vận động huyện B có các tấm cốt pha sắt, đến đó lấy trộm đi bán lấy tiền mua xăng.

Vụ thứ tám: Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô BKS 12K7-6651, Lục Diệp T và La Quang H đi bộ đến sân vận động huyện B đến công trình thủy lợi anh Dương Xuân H1 đang xây dựng thuộc Khối phố C, Thị trấn B, huyện B, quan sát không thấy có người trông coi nên T và H lén lút chọn 03 (ba) tấm cốt pha bằng sắt, kích thước 1,5m x 0,2m và cùng nhau chở sang huyện B1 bán. Khi đi đến chân đèo dốc Tam Canh gần đến Thị trấn B1, huyện B1, T và H gặp một người phụ nữ không quen biết, đi xe mô tô chở sắt vụn. T, H đã bán chiếc xe mô tô và 03 tấm cốt pha cho người phụ nữ này được tổng số tiền 960.000 đồng, sau đó cả hai chia nhau tiền tiêu sài cá nhân.

Vụ thứa chín: Khoảng 18 giờ ngày 17/01/2022, Lục DiệpT cùng La Quang H đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 1B (hướng B - Lạng Sơn), đến khu vực nghĩa trang huyện B thuộc Khối phố N, thị trấn B, huyện B, Lục Diệp T và La Quang H đi vào đường nghĩa trang thấy có một vườn cam của bà Hà Thị S, không có người trông coi, nên Lục Diệp T và La Quang H lén lút hái một nửa bao tải cam rồi mang đến chợ thị trấn B bán cam cho Nguyễn Thị L, sinh năm 1977. Trú tại Khối phố 2, Thị trấn B, huyện B, bán được 27 kg được số tiền 270.000 đồng, sau đó T và H chia đôi số tiền trên tiêu sài cá nhân.

Ngày 26/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Gia đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Gia định giá tài sản các vụ trộm cắp tài sản trên. Tại Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS, ngày 11/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Gia kết luận. Tổng giá trị tài sản Lục Diệp T, La Quang H đã trộm cắp là 18.029.000 đồng.

Đối với những người mua gà, vịt, cam của Lục Diệp T và La Quang H. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai gồm: Khúc Văn K, Nguyễn Mai N, Nguyễn Thị L đều không biết đây là tài sản Lục Diệp T, La Quang H trộm cắp mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với người phụ nữ và người đàn ông mua sắt vụn là cốt pha, máy hàn, xe mô tô với các bị cáo các ngày 30/12/2021, các ngày 10 và 13/01/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên tuổi, đặc điểm, địa chỉ. Nên chưa cơ cơ sở để xem xét trách nhiệm có liên quan.

Các bị hại có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại cụ thể: Anh Hoàng Kim T1, yêu cầu bồi thường 46 con gà, vịt với số tiền 15.000.000đ. Ông Hoàng Minh H2, yêu cầu bồi thường 10 con gà, tổng số tiền 2.000.000đ. Anh Hoàng Văn H3, yêu cầu bồi thường 14 con gà, số tiền 3.000.000đ. Bà Hà Thị S, yêu cầu bồi thường khoảng 27 kg quả cam, số tiền 500.000đ. Anh Vy Văn C, yêu cầu bồi thường chiếc xe mô tô bị mất, tổng số tiền 1.000.000đ. Anh Dương Xuân H1, yêu cầu bồi thường 12 tấm cốt pha, số tiền 3.000.000đ. Ông Trần Văn C, yêu cầu bồi thường chiếc máy hàn bị mất, số tiền 1.800.000đ và yêu cầu được nhận lại chiếc kìm cộng lực.

Vật chứng của vụ án chưa xử lý gồm: 01 chiếc kìm cộng lực màu đen, bằng kim loại sắt, dài 93cm, đầu kìm dài 27cm, rộng 10cm, dày 01cm, 01 bao tải dứa, trên bao bì có chữ URAE. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu vàng, bên trong có lắp 02 sim Viettel. 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bên trong có lắp 01 sim Viettel. 01 thanh sắt kim loại dài 30cm.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS, ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, không kêu oan, cho thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H phạm tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 các Điều 50, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự; khoản 1

Điều 21, các điểm a và c khoản 1 Điều 23 khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị xử phạt bị cáo Lục Diệp T từ 2 đến 3 năm tù, La Quang H từ 1 đến 2 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa các bị cáo và các bị hại.

Đối với 01 chiếc kìm cộng lực màu đen, bằng kim loại cần xem xét trả lại cho chủ sở hữu. 01 bao tải dứa, trên bao bì có chữ URAE và 01 T sắt kim loại dài 30cm cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu vàng, bên trong có lắp 02 sim Viettel. 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bên trong có lắp 01 sim Viettel liên thu được của các bị cáo liên quan đến việc liên lạc trộm cắp cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, xem xét buộc các bị cáo chịu án phí và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo do các bị cáo là những người nghiện ma túy và sống phụ thuộc gia đình và không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị hại Hà Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lý Văn Đ, Khúc Văn K, Nguyễn Thị L và bà Ma Thị H4 vắng mặt, nhưng xét thấy sự vắng mặt bị hại và đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội: Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ xác định hành vi của các bị cáo là cùng thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của các bị hại với tổng giá trị bằng tiền là 18.029.000đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, cần tuyên bố các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H đều phải chịu 1 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H đều được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lục Diệp T được hưởng thêm 1 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tại phiên tòa anh Vy Văn C xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về nhân thân người phạm tội: Bị cáo Lục Diệp T có nhân thân xấu, ngày 22/5/2007 bị Công an huyện Bình Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong được coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xử phạt 1 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 36/2015/HS-ST, ngày 16/9/2015, bị cáo đã chấp hành xong và được coi là đương nhiên xóa án tích, Ngày 21/4/2011 bị Công an huyện Bình Gia ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm quy định về an ninh trật tự - an toàn xã hội bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng theo Quyết định số 20/QĐ-XPHC bị cáo Lục Diệp T chưa chấp hành.

[5] Bị cáo La Quang H có nhân thân xấu, năm 2011 bị Công an huyện Bình Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm an ninh trật tự - an toàn xã hội bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng đã thi hành xong 27/02/2011 và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính và có 01 tiền sự: Ngày 22/10/2019 Tòa án nhân dân huyện Bình Gia đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 07/QĐ-TA, thời gian 18 tháng, ngày 26/4/2021 bị cáo La Quang H mới chấp hành xong chưa được 2 năm nên không được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Các bị cáo đều là người nghiện ma túy.

[6] Xét về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H phạm tội do lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý tài sản mà các bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản, các bị cáo đã có cơ hội tiếp cận để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại đem bán để lấy tiền chia nhau tiêu sài cá nhân, các bị cáo thực hiện chín vụ trộm cắp trong khoảng 1 thời gian ngắn gây khó khăn cho công tác phòng ngừa loại tội phạm này, từ nhận định đánh giá trên, căn cứ Điều 50 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng hình phạt cho các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H tù giam tương ứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo, trong vụ án này bị cáo Lục Diệp T giữ vai trò đắc lực hơn, nên phải chịu hình phạt cao hơn, bị cáo La Quang H là đồng phạn và giữ vi trò thấp hơn, nên sẽ áp dụng hình phạt thấp hơn và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội đủ để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội là hợp lý.

[7] Đối với những người mua gà, vịt, cam của Lục Diệp T và La Quang H. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai gồm: Khúc Văn K, Nguyễn Mai N,

Nguyễn Thị L đều không biết đây là tài sản Lục Diệp T, La Quang H trộm cắp mà có. Đối với Lý Văn Đ là người được các bị cáo nhờ chở người trả tiền công xe ôm và không tham gia giúp sức cho các bị cáo. Đối với ông La Văn K1 và bà Ma Thị H4 là bố mẹ của bị cáo La Quang H ông bà không biết việc bị cáo La Quang H cất giấu gà vịt trộm cắp được ở trong chuồng gà gia đình, nên cơ quan điều tra không xem xét là đúng quy định.

[8] Đối với người phụ nữ và người đàn ông mua sắt vụn, không rõ tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành xác minh. Nhưng không xác định được tên tuổi, đặc điểm người phụ nữ và người đàn ông nêu trên. Nên chưa cơ cơ sở để xem xét trách nhiệm có liên quan.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh của cơ quan điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy, các bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị hại và các bị cáo thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại cho từng bị hại cụ thể: Bồi thường 46 con gà, vịt cho anh Hoàng Kim T1 với số tiền 8.000.000đồng, bồi thường 10 con gà, tổng số tiền 2.000.000đồng cho ông Hoàng Minh H2, bồi thường 14 con gà cho anh Hoàng Văn H3 số tiền 3.000.000đồng, bồi thường chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUFAT biển kiểm soát 12K7 - 6651 bị mất cho anh Vy Văn C số tiền 1.000.000đồng, bồi thường giá trị 12 tấm cốt pha cho anh Dương Xuân H1 số tiền 3.000.000đồng, bồi thường chiếc máy hàn nhãn hiệu JASIC bị mất cho anh Trần Văn C số tiền 1.800.000đồng. Đối với bà Hà Thị S vắng mặt tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường giá trị 27 kg quả cam bị mất trộm số tiền theo đơn yêu cầu là 405.000 đồng, các bị cáo cũng đồng ý liên đới bồi thường theo phần bằng nhau cho từng bị hại cụ thể: Bị cáo Lục Diệp T bồi thường cho anh Vy Văn C là 500.000 đồng, anh Dương Xuân H1 là 1.500.000 đồng, anh Hoàng Văn H3 là 1.500.000 đồng, ông Hoàng Minh H2 là 1.000.000 đồng, anh Trần Văn C là 900.000 đồng, anh Hoàng Kim T1 là 4.000.000 đồng, bà Hà Thị S là 202.500 đồng. Tổng cộng bị cáo Lục Diệp T phải bồi thường cho các bị hại là 9.602.500 đồng. Bị cáo La Quang H phải bồi thường cho anh Vy Văn C là 500.000 đồng, anh Dương Xuân H1 là 1.500.000 đồng, anh Hoàng Văn H3 là 1.500.000 đồng, ông Hoàng Minh H2 là 1.000.000 đồng, anh Trần Văn C là 900.000 đồng, anh Hoàng Kim T1 là 4.000.000 đồng, bà Hà Thị S là 202.500 đồng. Tổng cộng bị cáo Lục Diệp T phải bồi thường cho các bị hại là 9.602.500 đồng, việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 585 của Bộ luật dân sự. Riêng anh Vy Văn C tự thỏa thuận với các bị cáo không tính lãi chậm trả cần được chấp nhận.

[11] Về vật chứng: Trả lại cho anh Trần Văn C 01 chiếc kìm cộng lực màu đen, bằng kim loại. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải dứa, trên bao bì có chữ

URAE và 01 thanh sắt kim loại dài 30cm do không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu vàng, bên trong có lắp 02 sim Viettel của bị cáo Lục Diệp T và 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bên trong có lắp 01 sim Viettel của bị cáo La Quang H là điện thoại sử dụng vào việc liên lạc để tham gia trộm cắp tài sản.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng và án phí có giá ngạch đối với giá trị tài sản phải bồi thường theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường tổng cộng số tiền là 9.602.500 đồng x 5% = 480.125 đồng theo quy định.

[13] Lời đề nghị của Kiểm sát viên cơ bản là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được xem xét trong phần quyết định.

[14] Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lục Diệp T và La Quang H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 58, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 587, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 21, các điểm a và c khoản 1 Điều 23 khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1.1. Xử phạt bị cáo Lục Diệp T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 16/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lục Diệp T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 58, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a và c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 587, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 21, các điểm a và c khoản 1 Điều 23 khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1.2. Xử phạt bị cáo La Quang H 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 16/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo La Quang H.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bị cáo với các bị hại cụ thể như sau:

2.1. Bị cáo Lục Diệp T phải bồi thường cho anh Vy Văn C là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), anh Dương Xuân H1 là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), anh Hoàng Văn H3 là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), ông Hoàng Minh H2 là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), anh Trần Văn C là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), anh Hoàng Kim T1 là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), bà Hà Thị S là 202.500 đồng (hai trăm linh hai nghìn năm trăm đồng). Tổng cộng bị cáo Lục Diệp T phải bồi thường cho các bị hại là 9.602.500 đồng (chín triệu sáu trăm linh hai nghìn năm trăm đồng).

2.2. Buộc bị cáo La Quang H phải bồi thường cho anh Vy Văn C là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), anh Dương Xuân H1 là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), anh Hoàng Văn H3 là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), ông Hoàng Minh H2 là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), anh Trần Văn C là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), anh Hoàng Kim T1 là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), bà Hà Thị S là 202.500 đồng (hai trăm linh hai nghìn năm trăm đồng). Tổng cộng bị cáo La Quang H phải bồi thường cho các bị hại là 9.602.500 đồng (chín triệu sáu trăm linh hai nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của bên được trả tiền, nếu bên phải trả tiền chưa trả được thì còn phải trả lãi chậm trả ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015. Riêng anh Vy Văn C tự thỏa thuận với các bị cáo không tính lãi chậm trả.

3. Về vật chứng:

3.1. Trả lại cho anh Trần Văn C 01 chiếc kìm cộng lực màu đen, bằng kim loại

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải dứa, trên bao bì có chữ URAE và 01 thanh sắt kim loại dài 30cm.

3.3. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu vàng, bên trong có lắp 02 sim Viettel của bị cáo Lục Diệp T và 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bên trong có lắp 01 sim Viettel của bị cáo La Quang H.

4. Về án phí:

4.1. Bị cáo Lục Diệp T phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng, án phí có giá ngạch là 480.000 đồng. Tổng cộng án phí bị cáo Lục Diệp T phải

chịu là 680.000 đồng (sáu trăm tám mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4.2. Bị cáo La Quang H phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng, án phí có giá ngạch là 480.000 đồng. Tổng cộng án phí bị cáo La Quang H phải chịu là 680.000 đồng (sáu trăm tám mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Hà Thị S, anh Lý Văn Đ, anh Khúc Văn K, bà Nguyễn Thị Lưu, bà Ma Thị H4 vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Khởi